

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2024/TLST-KDTM ngày 23 tháng 04 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Địa chỉ: số 89 L H, phường Đ Đ, thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng B, sinh năm 1986 – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà V H, số 78 D V H, phường C G, thành phố H N.

(Văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025).

Người được ông Nguyễn Hồng B ủy quyền:

+ Ông Vương Văn T, sinh năm 1985.

+ Ông Nguyễn Đức A, sinh năm 2000.

+ Ông Lê Đức H, sinh năm 1998.

+ Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ làm việc: Tầng 5, Tòa nhà V H, số 78 D V H, phường C G, thành phố H N.

(Văn bản ủy quyền số 7993272/2025/UQ-KHCN)

- *Bị đơn:* Ông Trần Công D, sinh năm 1981. Địa chỉ: thôn N L, xã N Q, tỉnh H Y.

Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn N L, xã N Q, tỉnh H Y.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hà: Ông Trần Công D.

(Giấy ủy quyền ngày 20/08/2025)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về số tiền nợ:*** Theo hợp đồng tín dụng số LN2203295467991 ngày 19/04/2022; Hợp đồng tín dụng số LN2205175781943; Hợp đồng tín dụng số LN2205255844771 ngày 24/05/2022; Hợp đồng thế tín dụng số 379-P-7056438 ngày 18/04/2022, ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả và các khoản phát sinh liên quan của toàn bộ các khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, tạm tính đến ngày 25/08/2025, khoản tiền này là 2.971.186.448 đồng (Hai tỷ chín trăm bảy mươi một triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.692.977.089 đồng; Nợ lãi: 1.122.791.985 đồng; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: 155.417.375 đồng.

- ***Về thời hạn và phương thức trả nợ:*** Các đương sự thỏa thuận ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V toàn bộ số tiền 2.971.186.448 đồng trong thời hạn 03 tháng, tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến chậm nhất là ngày 03 tháng 12 năm 2025.

Kể từ ngày 26/08/2025, ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi suất phát sinh theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên của khoản vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

- ***Về xử lý tài sản bảo đảm:*** Trường hợp ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ các khoản nợ cho VPBank, cụ thể như sau: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 83, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: thôn N L, xã T Q, huyện V L, tỉnh H Y; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

số BI 523749, số vào sổ cấp GCN: CH00842-2763/QĐ-UBND do UBND huyện V L, tỉnh H Y cấp ngày 03/09/2013; Ngày 08/04/2022 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh H Y – Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện V L đã đăng ký chuyển nhượng cho ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H. Tài sản bảo đảm đã thế chấp cho VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số công chứng: 2911; Quyền số 03-2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng V L, tỉnh H Y chứng nhận ngày 19/04/2022. Mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với thửa đất nêu trên đều thuộc tài sản bảo đảm cho khoản vay.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V thì ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho ông Trần Công D, bà Phạm Thị Thu H.

- **Về chi phí tố tụng:** Các đương sự thỏa thuận bị đơn ông Trần Công D và bà Phạm Thị Thu H chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) đã nộp.

- **Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:** Các đương sự thỏa thuận bị đơn ông Trần Công D, bà Phạm Thị Thu H chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 45.711.864 đồng (Bốn mươi năm triệu, bảy trăm mười một nghìn, tám trăm sáu mươi lăm đồng). Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 37.106.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, một trăm linh sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003781 ngày 23 tháng 04 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hưng Yên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 4 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Văn Trung